

CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 06/CBTT- PGDM
V/v: Xử phạt vi phạm hành chính về thuế

Hà Nội, ngày 12 tháng 01 năm 2022


Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

1. Tên Công ty: Công ty cổ phần Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ (APP)
2. Mã chứng khoán : APP
3. Địa chỉ trụ sở chính: KCN tập trung vừa và nhỏ Phú thị - Gia Lâm – Hà Nội.
4. Điện thoại 024 36785060 fax: 024 36784978
5. Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Duy Kiên
6. Nội dung của thông tin công bố:
- Quyết định số 118/QĐ-CTHN-TTKT9-XPVPHC ngày 04/01/2022 của Cục thuế Thành phố Hà Nội về việc Xử phạt vi phạm hành chính về thuế.
7. Địa chỉ Website www.app.com.vn

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

NGƯỜI ĐƯỢC UQCBTT

Nguyễn Duy Kiên

Số: *M8* /QĐ-CTHN-TTKT9-XPVPHC

Hà Nội, ngày *04* tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính;
Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Luật Kiểm tra và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 31/12/2021 giữa Đoàn kiểm tra thuế của Cục thuế TP Hà Nội với Công ty cổ phần phát triển phụ gia và sản phẩm dầu mỡ theo Quyết định số 50980/QĐ-CTHN-TTKT9 ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Cục trưởng Cục thuế TP Hà Nội về việc kiểm tra thuế tại Công ty cổ phần phát triển phụ gia và sản phẩm dầu mỡ;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-CTHN ngày 04/01/2022 về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính của Cục Thuế TP Hà Nội;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kiểm tra Kiểm tra số 9 - Cục thuế TP Hà Nội;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công ty cổ phần phát triển phụ gia và sản phẩm dầu mỡ

Địa chỉ trụ sở chính: KCN tập trung vừa và nhỏ Phú Thị, xã Phú Thị, Huyện Gia Lâm, Hà Nội. Mã số thuế: 0101438047.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0103003456, cấp lần đầu ngày 31/12/2003, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101438047 thay đổi lần thứ 11 ngày 11 tháng 10 năm 2019; nơi cấp: Sở kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội.

Người đại diện pháp luật: Ông: Hoàng Trung Dũng. Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Về thuế GTGT: Công ty kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào của hóa đơn mua HHDV của các DN có thông báo bỏ địa chỉ kinh doanh (hóa đơn trước thời điểm thông báo của cơ quan thuế), kê khai thiếu thuế GTGT đầu ra hàng quà tặng. Như vậy, Công ty thực hiện chưa đúng theo quy định tại Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài Chính.

- Về Thuế TNDN: Công ty hạch toán chi phí của các hóa đơn mua HHDV của các doanh nghiệp có Thông báo bỏ địa chỉ kinh doanh (hóa đơn trước thời điểm thông báo của cơ quan thuế); Hạch toán chi phí trích lập dự phòng chưa đủ hồ sơ. Như vậy, Công ty thực hiện chưa đúng quy định tại Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015, Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính, Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 5/11/2020 của Chính Phủ.

- Về thuế TNCN: Công ty còn kê khai thiếu thuế TNCN khấu trừ 10% của cá nhân không ký hợp đồng lao động. Như vậy, Công ty chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 25 Thông tư 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ tài chính

3. Các tình tiết tăng nặng: Không có.

4. Các tình tiết giảm nhẹ: Không có.

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền; Cụ thể:

- Tiền phạt theo quy định tại tiết b, Khoản 2, Điều 24 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do đơn vị chưa lập hóa đơn đối với hàng quà tặng, số tiền: 1.000.000 đồng - Tiểu mục 4254

- Tiền phạt khai sai thuế GTGT, TNDN, TNCN với mức phạt 20% trên số thuế tăng thêm qua kiểm tra theo quy định tại Khoản 2 Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013; Điều 138, Điều 142 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 của Quốc Hội và Khoản 1, Điều 16 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do đơn vị có hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền phải nộp, số tiền: 28.823.637 đồng. Trong đó:

+ Tiền phạt thuế GTGT, TNDN, số tiền: 15.412.724 đồng - Tiểu mục 4254

+ Tiền phạt thuế TNCN, số tiền: 13.410.913 đồng - Tiểu mục 4268

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có.

c) Các biện pháp khắc phục:

- Nộp đủ số tiền thuế GTGT, TNDN, TNCN còn thiếu vào Ngân sách Nhà nước, số tiền: 144.118.187 đồng, Trong đó:

+ Thuế GTGT: 53.441.765 đồng (Năm 2018: 16.153.169 đồng; Năm 2019: 14.117.733 đồng; Năm 2020: 23.170.863 đồng) - Tiểu mục 1701

+ Thuế TNDN: 23.621.857 đồng (Năm 2018: 18.695.313 đồng; Năm 2019: giảm 7.468.692 đồng; Năm 2020: 12.395.236 đồng) - Tiểu mục 1052

+ Thuế TNCN từ tiền lương, tiền công: 67.054.565 đồng (Năm 2019: 24.408.508 đồng, Năm 2020: 42.646.057 đồng) - Tiểu mục 1001

- Nộp tiền chậm nộp tiền thuế GTGT, TNDN, TNCN vào Ngân sách nhà nước theo quy định tại Khoản 3, Điều 3 Luật số 106/QH13 ngày 06/4/2016 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế; Điều 59 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2020 và Khoản

3 Điều 7 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 05/12/2020 do có hành vi chậm nộp tiền thuế, số tiền: 26.318.239 đồng. Trong đó:

- + Tiền chậm nộp thuế GTGT, số tiền: 12.741.587 đồng - Tiểu mục 4931;
- + Tiền chậm nộp thuế TNDN, số tiền: 5.392.035 đồng - Tiểu mục 4918;
- + Tiền chậm nộp thuế TNCN, số tiền: 8.184.617 đồng - Tiểu mục 4917;

Số tiền chậm nộp nêu trên được tính đến hết ngày 31/12/2021. Yêu cầu Công ty cổ phần phát triển phụ gia và sản phẩm dầu mỡ tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 01/01/2022 đến ngày nộp đủ số tiền thuế thiếu vào NSNN theo quy định.

* Thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Công ty cổ phần phát triển phụ gia và sản phẩm dầu mỡ phải chấp hành quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận quyết định này.

* Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Công ty cổ phần phát triển phụ gia và sản phẩm dầu mỡ chi trả.

d) Một số nội dung xử lý khác:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 04 tháng 01 năm 2022.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông: Hoàng Trung Dũng là đại diện cho Công ty cổ phần phát triển phụ gia và sản phẩm dầu mỡ để chấp hành.

Công ty cổ phần phát triển phụ gia và sản phẩm dầu mỡ phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty cổ phần phát triển phụ gia và sản phẩm dầu mỡ không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty cổ phần phát triển phụ gia và sản phẩm dầu mỡ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước TP Hà Nội để thu tiền phạt.

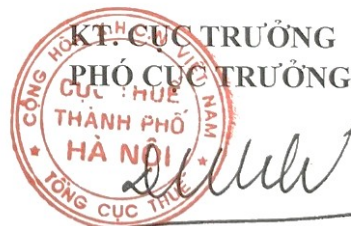
3. Gửi cho Phòng Thanh tra kiểm tra số 9; Phòng Kế khai & Kế toán thuế; Phòng Quản lý nợ & cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3

- Lưu: Hồ sơ; VT; TTKT9 (2)

(7,4)



Nguyễn Anh Dũng